

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST

Ngày 29/3/2018

Về việc: Ly hôn giữa chị Đoàn Thị M
và anh Lâm Quốc V

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Duy Luân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến

Ông Nguyễn Bá Đặng

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST- HNGĐ ngày 22/02/2019 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1998;

Bị đơn: Anh Lâm Quốc V, sinh năm 1994;

Đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt chị Đoàn Thị M, anh Lâm Quốc V có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đoàn Thị M trình bày: Chị kết hôn với anh Lâm Quốc V kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Quỳnh vào ngày 20 tháng 10 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng 8 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm sống anh V không tu chí ăn, không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Mặc dù được hai bên gia đình và địa phương phân tích hòa giải nhưng không có kết quả, chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 5 năm 2018 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh V. Về quan hệ con cái thì vợ chồng chị có 01 con chung là Lâm Thái A, sinh ngày 26/4/2018, hiện nay đang ở với chị, ly hôn chị tiếp tục xin nuôi con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản, vợ chồng chị không tài sản chung, không nợ nần ai, không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình giải quyết vắng mặt anh Lâm Quốc V trình bày: Anh kết hôn với chị Đoàn Thị M trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Quỳnh vào ngày 20 tháng 10 năm 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng

chung sống hạnh phúc được một thời gian khoảng 8 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Chị M đã tự bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn Quảng Lạp xã Thụy Trình để ở từ tháng 7 năm 2018 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị M làm đơn xin ly hôn anh, anh không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị M. Về con chung, vợ chồng anh có 1 con chung là Lâm Thái A, sinh ngày 26/4/2018, hiện đang ở với chị M. Nếu phải ly hôn anh cũng muốn nuôi con tuy nhiên anh thấy rằng hiện con chung còn nhỏ nên anh nhất trí giao con chung cho chị M nuôi dưỡng. Về tài sản thì vợ chồng anh chị không có tài sản gì chung, không nợ nần ai, không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do anh phải đi làm ăn và công việc của anh bận mãi nên anh không thể lên Tòa án tham gia giải quyết được do vậy anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh, mọi phán quyết của Tòa án anh xin chấp hành và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghe phần trình bày của đương sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, hiện nay anh V vẫn đang cư trú tại đó. Chị M có đơn xin ly hôn, anh V có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giải quyết vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 28; Điều 35 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Lâm Quốc V

Đánh giá các mối quan hệ của hôn nhân giữa chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V thì thấy:

Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã Thụy Quỳnh vào ngày 20 tháng 10 năm 2017 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, cả hai anh chị đều xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 8 tháng thì phát sinh mâu thuẫn lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai bên sống ly thân từ tháng 5 năm 2018, không ai quan tâm đến ai. Chị M xin ly hôn, anh V cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng xin ly hôn của chị M. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở đánh giá mâu thuẫn giữa chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân giữa anh chị thực sự đã tan vỡ, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Đoàn Thị M được ly hôn anh Lâm Quốc V là phù hợp với quy định tại Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về quan hệ con cái: Chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V có 01 con chung là Lâm Thái A, sinh ngày 26/4/2018, hiện con chung đang ở với chị M, ly hôn chị M đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh V phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh V cũng nhất trí với đề nghị của chị M, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao con là Lâm Thái A cho chị Đoàn Thị M nuôi dưỡng. Việc thăm nuôi,

chăm sóc, giáo dục con chung, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật

Về quan hệ tài sản: Chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V đều khai nhận vợ chồng không có tài sản gì chung, không đề nghị Tòa án giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí và kháng cáo: Chị Đoàn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, các bên đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51;56; 81;82; 83;84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đoàn Thị M được ly hôn anh Lâm Quốc V
2. Về con chung: Chị Đoàn Thị M và anh Lâm Quốc V có 01 con chung là Lâm Thái A, sinh ngày 26/4/2018. Ly hôn, giao con chung cho chị Đoàn Thị M nuôi dưỡng, chị Đoàn Thị M không yêu cầu anh Lâm Quốc V phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Lâm Quốc V có V thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của pháp luật

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị Đoàn Thị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 000706 ngày 22/2/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Chị Đoàn Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Quốc V, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy;
- UBND xã Thụy Quỳnh
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án